

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VINH
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 30/05/2022

“Về việc: Tranh chấp về Hôn nhân gia đình”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH - TỈNH NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thắng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Quốc Đầu – Bà Phan Kim Hoa

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai An - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vinh - tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 05 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 28/2022/TLST - HNGĐ ngày 18 tháng 01 năm 2022 về tranh chấp: “Hôn nhân và gia đình”. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2022/QĐST-HNGĐ ngày 20/04/2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 25/2022/QĐ-HPT ngày 10/05/2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Phan Hoàng Kim Ch - sinh năm 1995. Vắng mặt

ĐKKHKT: khối 4 (nay khối 5), phường X, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

Chỗ ở hiện nay: khối 8, phường Quang Trung, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn T - sinh năm 1992. Vắng mặt

ĐKKHKT: xóm 14, xã N, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, tại bản tự khai và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Phan Hoàng Kim Ch trình bày: Chị và anh Nguyễn Văn T đến với nhau tự nguyện, có tìm hiểu đăng ký kết hôn ngày 20/05/2016 tại UBND xã N, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An. Sau khi kết hôn vợ, chồng chung sống hạnh phúc, cho đến năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do tính tình không phù hợp, bất đồng quan điểm sống nên thường xuyên cãi vã dẫn đến tình cảm vợ, chồng không còn. Mâu thuẫn kéo dài không giải quyết được nên chị và anh T đã sống ly thân từ tháng 2/2017 cho đến nay. Nay chị Ch xét thấy tính cảm vợ, chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên xin được ly hôn anh Tuấn.

Về quan hệ con chung: Chị Phan Hoàng Kim Ch và anh Nguyễn Văn T có 01 con chung Nguyễn Thế D, sinh ngày 14/02/2017. Ly hôn chị Ch có nguyện vọng xin được chăm sóc, nuôi dưỡng con Nguyễn Thế D và không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản: Chị Phan Hoàng Kim Ch không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án anh Nguyễn Văn T vắng mặt, Tòa án đã tổng đạt niêm yết các văn bản tố tụng Thông báo thụ lý, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; thông báo kết quả phiên họp và Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa... theo qui định của pháp luật nhưng anh T vẫn không có mặt tại tòa án để giải quyết nên vụ án không tiến hành hòa giải được.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc:

Về thủ tục tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử: quá trình thụ lý và giải quyết vụ án, Thẩm phán đã tuân thủ đúng các quy định tại Điều 48 BLTTDS; việc thụ lý và giải quyết vụ án đúng quy định tại Điều 26, Điều 35 BLTTDS; xác định đúng tư cách đương sự, thời hạn chuẩn bị xét xử đảm bảo đúng quy định..Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử cũng đã tuân thủ đúng các quy định của BLTTDS.

Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng: nguyên đơn đã chấp hành đúng quy định tại Điều 70, 71 BLTTDS. Bị đơn đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt là không chấp hành đúng quy định tại Điều 70, 72 BLTTDS. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 226 BLTTDS

Căn cứ Điều 56, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân & gia đình.

Về nội dung giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn khởi kiện của chị Phan Hoàng Kim Ch.

Xử cho chị Phan Hoàng Kim Ch được ly hôn với anh Nguyễn Văn T.

Về quan hệ con chung: chị Phan Hoàng Kim Ch và anh Nguyễn Văn T **có 01 con chung Nguyễn Thế D, sinh ngày 14/02/2017**. Giao cháu **Nguyễn Thế D** cho chị Ch chăm sóc, nuôi dưỡng.

Về quan hệ tài sản: chị Phan Hoàng Kim Ch không yêu cầu tòa án giải quyết nên miễn xét.

Về án phí: chị Phan Hoàng Kim Ch phải chịu án phí theo qui định của pháp luật

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Đây là vụ án tranh chấp về hôn nhân và gia đình bị đơn có đăng ký hộ khẩu thường trú tại xóm 14, xã N, thành phố Vinh, Nghệ An nên Tòa án nhân dân Thành phố Vinh thụ lý giải quyết theo qui định Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 BTTDS.

Tòa án đã tiến hành tổng đạt, niêm yết các văn bản tố tụng cho anh Nguyễn Văn T theo qui định của pháp luật nhưng anh T vẫn vắng mặt. Chị Phan Hoàng Kim Ch có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Vì vậy, Tòa án căn cứ vào khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng Dân sự để giải quyết vụ án.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Phan Hoàng Kim Ch và anh Nguyễn Văn T đến với nhau tự nguyện, có tìm hiểu đăng ký kết hôn ngày 20/05/2016 tại UBND xã Nghi Kim, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An. Hôn nhân của chị Ch và anh T trên cơ

sở tự nguyện, hợp pháp được pháp luật bảo vệ. Sau khi kết hôn chị Ch và anh T chung sống hạnh phúc cho đến năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do tính tình không phù hợp, bất đồng quan điểm sống nên thường xuyên cãi vã dẫn đến tình cảm vợ, chồng không còn. Mâu thuẫn kéo dài không giải quyết được chị Ch và anh T đã sống ly thân từ tháng 2/2017 cho đến nay. Nay chị Ch xét thấy tính cảm vợ, chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh xin được ly hôn anh T

Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án mặc dù Tòa án đã kéo dài thời gian hòa giải để chị Chi, anh T có thời gian suy nghĩ và giải quyết mâu thuẫn. Tuy nhiên giữa chị Chi, anh T vẫn không có biện pháp gì. Tòa án cũng đã nhiều lần thông báo anh T đến hòa giải nhưng anh T vẫn không có mặt tại Tòa án để hòa giải. Như vậy, chứng tỏ tình trạng đời sống chung của chị Ch và anh T đã thực sự trầm trọng, không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần áp dụng Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình xử cho Chị Phan Hoàng Kim Ch được ly hôn và anh Nguyễn Văn Tuấn

[2.2]. Về quan hệ con chung: Chị Phan Hoàng Kim Ch và anh Nguyễn Văn T có 01 con chung Nguyễn Thế D, sinh ngày 14/02/2017. Chị Ch có nguyện vọng được chăm sóc, nuôi dưỡng cháu D. Còn anh T quá trình giải quyết vụ án đều vắng mặt, không có ý kiến gì.

Vì vậy, xét việc giao con chưa thành niên cho ai trực tiếp nuôi dưỡng là căn cứ vào sự phát triển mọi mặt của cháu. Hiện tại cháu D đang ở với chị Chi. Vì vậy, để đảm bảo việc chăm sóc, nuôi dưỡng cháu ổn định nên nghĩ giao cháu D cho chị Ch chăm sóc, nuôi dưỡng là phù hợp với quy định tại Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình.

Về cấp dưỡng nuôi con chung do chị Ch không yêu cầu nên tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Tuấn.

[2.3]. Về quan hệ tài sản: chị Phan Hoàng Kim Ch không yêu cầu Tòa án giải quyết nên miễn xét.

[2.4]. Về án phí: chị Phan Hoàng Kim Ch phải chịu án phí dân sự ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, Khoản 1 Điều 35; Điều 147, khoản 2 Điều 227; Điều 266 Bộ luật Tố tụng Dân sự; Điều 51, Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Phan Hoàng Kim Ch .

Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Phan Hoàng Kim Ch được ly hôn với anh Nguyễn Văn T.

Về quan hệ con chung: Chị Phan Hoàng Kim Ch và anh Nguyễn Văn T có 01 con chung Nguyễn Thế D, sinh ngày 14/02/2017. Giao cháu Nguyễn Thế D cho chị Ch chăm sóc, nuôi dưỡng. **Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho anh T do chị Ch không yêu cầu.**

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Về án phí: Chị Phan Hoàng Kim Ch phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) nhưng được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0009787 ngày 14/01/2022 của Ch cục Thi hành án Dân sự thành phố Vinh.

Nguyên đơn có mặt có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án Dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An
- VKSND thành phố Vinh
- Ch cục THADS thành phố Vinh
- UBND xã N, TP Vinh
- (GCNKH số 46/20/05/2016)
- Các đương sự
- Lưu HS

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thị Thắng

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Thị Thắng

